

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 224/TLST-DS, ngày 21 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần S; Địa chỉ trụ sở: Số B, đường N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông Đỗ Văn Công N, chức vụ Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh T2 (Giấy ủy quyền số 3370/2022/QĐ-PL, ngày 26/12/2022; Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Văn Công N: Anh Châu Thế T - Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh V; (Giấy ủy quyền số ngày 15/12/2023).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Châu T1, sinh năm 1990, Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Anh Nguyễn Châu T1 tự nguyện trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần S chi nhánh T2 số tiền là 28.809.400 đồng (Hai mươi tám triệu, tám trăm lẻ chín nghìn, bốn trăm đồng) (trong này, tiền gốc là 21.098.100 đồng, tiền lãi quá hạn là 7.711.300 đồng).

Về thời gian trả: Anh T với anh T1 tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 16/12/2023, anh T1 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1852087 ngày 29/10/2021 anh T1 đã ký với Ngân hàng cho đến khi trả xong nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Châu T1 tự nguyện chịu 720.200 đồng (Bảy trăm hai mươi nghìn, hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0019676, ngày 21/11/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang